

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2010

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN ĐẠI DƯƠNG

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Thông tin chung về OCS

- Tên công ty: Công ty cổ phần chứng khoán Đại Dương
- Tên giao dịch: Ocean Securities Joint Stock Company
- Tên viết tắt: OCS.,.JSC
- Trụ sở chính: Số 4 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, T.p Hà nội
- Điện thoại: (84.4) 3772 6699 Fax: (84.4) 3772 6763
- Website: www.ocs.com.vn
- Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Văn Thắm
- Chức vụ: Chủ tịch HĐQT

2. Những sự kiện quan trọng:

- Ngày 22/12/2006: Nhận Giấy đăng ký kinh doanh số 0103012027 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp
- Ngày 29/12/2006: Nhận Giấy phép hoạt động kinh doanh chứng khoán số 48/UBCK-GP do UBCKNN cấp;
- Ngày 07/02/2007: Trở thành thành viên thứ 40 của Sở GDCK Hà Nội.
- Ngày 17/07/2007: Trở thành thành viên thứ 56 của Sở GDCK TP.Hồ Chí Minh.
- Ngày 23/06/2008: Ông Hà Văn Thắm - Chủ tịch HĐQT trở thành người đại diện theo pháp luật của OCS theo Giấy phép số 135/UBCK-GP của UBCKNN.
- Ngày 27/06/2008: Được UBCKNN chấp thuận việc bổ nhiệm Ông Vũ Hồng Sơn làm Giám đốc Công ty thay thế cho Bà Lê Thị Thu Thủy
- Ngày 16/03/2009: Vốn điều lệ của OCS tăng từ 50.000.000.000 VNĐ lên 150.000.000.000 VNĐ theo Giấy phép số 209/UBCK-GP của UBCKNN.

- Ngày 25/03/2009: Chuyển trụ sở chính từ số 18 Ngô Quyền, phường Tràng Tiền, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội về số 04 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Hà Nội.
- Ngày 21/07/2009: Được chấp thuận là thành viên giao dịch trực tuyến tại Sở GDCK TP.Hồ Chí Minh theo Quyết định số 73/QĐ-SGDHCM.
- Ngày 06/01/2010: Chi nhánh Sài Gòn chính thức đi vào hoạt động tại địa điểm Số 185-187 Nguyễn Thái Học, phường Phạm Ngũ Lão, quận I, TP.Hồ Chí Minh theo Quyết định số 07/QĐ-UBCK của UBCKNN.
- Ngày 21/01/2010: Vốn điều lệ của OCS tiếp tục tăng từ 150.000.000.000 VNĐ lên 300.000.000.000 VNĐ và bổ sung nghiệp vụ bảo lãnh phát hành chứng khoán theo Giấy phép số 296/UBCK-GP của UBCKNN.
- Ngày 07/04/2010: Được chấp thuận tham gia giao dịch trực tuyến tại Sở GDCK Hà Nội theo Quyết định số 209/QĐ-SGDHN.
- Ngày 26/04/2010: Được Sở GDCK Hà Nội công nhận là thành viên giao dịch trái phiếu Chính phủ chuyên biệt theo Quyết định số 234/QĐ-SGDHN.
- Ngày 26/05/2010: Chi nhánh Sài Gòn được chuyển về địa điểm Tầng M Tòa nhà Central Park, 117 Nguyễn Du, phường Bến Thành, quận I, TP.Hồ Chí Minh.
- Ngày 06/08/2010: Trở thành công ty chứng khoán thứ 13 được UBCKNN chấp thuận đăng ký cung cấp dịch vụ giao dịch chứng khoán trực tuyến theo Quyết định số 640/QĐ-UBCK.
- Ngày 24/11/2010: Được chấp thuận tham gia giao dịch trực tuyến thị trường đăng ký giao dịch (UPCOM) tại Sở GDCK Hà Nội theo Quyết định số 859/QĐ-SGDHN.

3. Quá trình phát triển

a) Ngành nghề kinh doanh: (tính đến ngày 31/12/2010)

- Môi giới chứng khoán
- Tự doanh chứng khoán
- Tư vấn tài chính và đầu tư chứng khoán
- Bảo lãnh phát hành chứng khoán
- Lưu ký chứng khoán

b) Tình hình hoạt động:

Năm 2010 là một năm thăng trầm của thị trường chứng khoán Việt Nam, hoàn toàn khác với những dự báo lạc quan của một số tổ chức và chuyên gia cuối năm 2009. Một phần bị ảnh hưởng bởi những tác động từ bên ngoài như cuộc khủng hoảng nợ công Châu Âu, suy thoái kép, những mâu thuẫn chính trị giữa các nước trong khu vực... Đứng trước nhiều cơ hội nhưng cũng không ít khó khăn và thách thức, OCS với sự nỗ lực của toàn thể cán bộ nhân viên đã hoàn thành tốt nhiệm vụ kinh doanh đặt ra.

- Luôn bám sát và đáp ứng yêu cầu của thị trường về các hoạt động nghiệp vụ: triển khai thành công giao dịch không sàn với HNX, hoàn thiện và đưa vào sử dụng các sản phẩm giao dịch trực tuyến tiện ích và hữu dụng cho nhà đầu tư như đặt lệnh trực tuyến, hỗ trợ chuyển tiền trực tuyến ...
- Chú trọng phát triển nội lực như đầu tư công nghệ, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng số lượng khách hàng lên gấp đôi so với cuối năm 2009.
- Đào tạo, nâng cao chất lượng nhân viên hiện có, tuyển dụng mới nhân sự cấp cao và nhân viên nghiệp vụ có trình độ, đầu tư theo chiều sâu đáp ứng mục tiêu phát triển của Công ty.

4. Định hướng phát triển

Năm 2011 được dự báo là năm khó khăn của thị trường chứng khoán Việt Nam nói riêng và nền kinh tế nói chung khi mà cuối năm 2010 tỷ giá ngoại tệ và lãi suất ngân hàng cùng tăng cao. Một lượng lớn vốn được thu về đưa vào tích lũy kéo theo lượng tiền đổ vào chứng khoán giảm dần vào cuối năm 2010. Đầu năm 2011 dự báo thị trường đi xuống, khả năng phục hồi thấp... Đứng trước những khó khăn như vậy, với mục tiêu đầu tư phát triển về chiều sâu, OCS tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa các sản phẩm chứng khoán cùng với việc đầu tư mạnh cho hệ thống công nghệ thông tin, đưa một số sản phẩm trực tuyến mới vào sử dụng đáp ứng đầy đủ tiện ích cần thiết cho khách hàng. Bên cạnh đó OCS cũng tăng cường các dịch vụ nhằm khuyến khích khách hàng giao dịch chứng khoán.

Tiếp tục xây dựng OCS thành một tổ chức có tính hệ thống chặt chẽ theo hướng phát triển bền vững, xây dựng nền tảng trên cơ sở củng cố và phát triển hệ thống quản trị nội bộ bao gồm quản trị điều hành và quản trị tài chính.

Năm 2011, OCS dự kiến sẽ niêm yết cổ phiếu trên sở giao dịch chứng khoán nhằm tăng tính minh bạch và hiệu quả trong hoạt động đồng thời tăng Vốn điều lệ lên 500 tỷ đồng.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm**

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010
1	Tổng tài sản	Đồng	1.026.552.503.176	1.606.249.157.737	1.544.209.037.199
2	Doanh thu thuần	Đồng	9.766.236.522	208.251.064.139	297.956.468.453
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh	Đồng	764.943.939	29.488.110.819	14.917.577.177
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	765.848.099	29.488.844.125	14.904.703.028
5	Lợi nhuận sau	Đồng	743.299.895	24.481.523.881	12.978.875.601
6	Số lượng tài	TK	514	1.319	2.724
7	Nhân sự	Người	22	66	72

2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2010	Thực hiện năm 2010	% (+/-) so với kế hoạch
1	Vốn điều lệ	500.000.000.000	300.000.000.000	(66,7%)
2	Lợi nhuận sau thuế	48.000.000.000	12.978.875.601	(73%)

Trước diễn biến thị trường và kết quả đạt được năm 2009, Công ty đã đặt kế hoạch lợi nhuận cần đạt trong năm 2010 tương đối cao. Tuy nhiên, với những diễn biến xấu của Thị trường chứng khoán Việt Nam, Hội đồng quản trị cùng với Ban điều hành đã thường xuyên có các buổi tổng kết đánh giá tình hình thị trường, điều chỉnh kế hoạch lợi nhuận năm 2010 cho phù hợp với tình hình thực tế và giảm so với kế hoạch ban đầu. Tổng doanh thu năm 2010 tăng 43% (năm 2009: 208 tỷ đồng, năm 2010: 297 tỷ đồng). Lợi nhuận năm 2010 đạt gần 13 tỷ đồng. Kết quả kinh doanh năm 2010 thể hiện sự sáng suốt trong chỉ đạo của Ban lãnh đạo Công ty và là một thành công đáng khích lệ, tạo tiền đề cho những năm phát triển tiếp theo.

2. Những thay đổi chủ yếu trong năm 2010

a) Về cơ cấu tổ chức:

- Bổ sung 02 thành viên Hội đồng quản trị (gồm Bà Lê Thị Thu Thủy và Ông Vũ Hồng Sơn), nâng tổng số thành viên Hội đồng quản trị lên 05 người.
- Bổ sung 02 thành viên Ban kiểm soát (gồm Bà Nguyễn Thị Phương Thảo và Ông Hoàng Văn Tuyền), nâng tổng số thành viên Ban kiểm soát lên 03 người.

b) Về hoạt động kinh doanh:

- Là tổ chức thứ 13 được UBCKNN chấp thuận cung cấp dịch vụ trực tuyến cho khách hàng và được HNX chấp thuận là thành viên tham gia giao dịch trực tuyến.
- Hệ thống công nghệ thông tin đã được tập trung đổi mới và hoàn thiện đồng bộ để đưa ra các sản phẩm dịch vụ tiện ích cho khách hàng đảm bảo an toàn và ít rủi ro.
- Mở rộng mạng lưới hoạt động với việc thành lập Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng nhu cầu giao dịch của các khách hàng.
- Kết quả kinh doanh đạt được khá khả quan trong bối cảnh thị trường chứng khoán có nhiều diễn biến xấu, đa số các công ty chứng khoán thua lỗ và không đạt kế hoạch đề ra.

4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai

a) Triển vọng phát triển của ngành

Năm 2011 được dự đoán là một năm ẩn chứa nhiều khó khăn và thách thức đối với thị trường chứng khoán Việt Nam:

Từ góc độ kinh tế vĩ mô, theo kịch bản có xác suất cao nhất, Việt Nam có thể đạt tăng trưởng khoảng 7% trong năm 2011, với sự hỗ trợ từ tăng trưởng ổn định của các nền kinh tế thế giới và châu Á. Xuất khẩu sẽ tiếp tục tăng trưởng ở mức độ tương tự năm 2010 và thâm hụt thương mại sẽ ổn định. Tiêu dùng tiếp tục tăng trưởng tốt và đầu tư sẽ dần quay trở lại.

CPI nhiều khả năng xuống quanh mức 7-9%, nếu biến động của thành phần lương thực, thực phẩm dự đoán sẽ ổn định sau khi tăng mạnh năm 2010.

Ngoài ra cũng đặt giả định trong năm 2011, Ngân hàng Nhà nước có thể tiếp tục giảm giá tiền đồng thêm 5% cho cả năm. Tỷ giá VND/USD niêm yết có thể ở mức 20.500 đồng cùng với sự phục hồi của USD. Ngân hàng Nhà nước sẽ tiếp tục thành

công trong việc thu hẹp chênh lệch tỉ giá giữa niêm yết và tự do. Lãi suất cơ bản tiếp tục duy trì ở mức 9%.

Tuy nhiên, cũng có nhiều rủi ro đối với kịch bản tăng trưởng của thị trường chứng khoán trong năm tới. Đối với tác nhân bên ngoài, kinh tế thế giới và châu Á có thể quay lại suy thoái kép, trong trường hợp các ngân hàng trung ương Trung Quốc và Mỹ quyết định thắt chặt tiền tệ để kiểm soát lạm phát, hạn chế đầu cơ. Nếu kinh tế thế giới yếu có thể ảnh hưởng đến xuất khẩu của Việt Nam và thâm hụt thương mại tiếp tục gia tăng.

Trong trường hợp thâm hụt thương mại tăng sẽ khiến cán cân thanh toán bị ảnh hưởng và việc nhà đầu tư nước ngoài ít quan tâm hơn đến Việt Nam sẽ buộc Ngân hàng nhà nước giảm giá VND nhiều hơn 5%.

Với lạm phát, điều kiện khí hậu khó khăn ở những nước nông nghiệp lớn dẫn đến tăng giá lương thực, thực phẩm tại Việt Nam khiến CPI lên mức 10-11%. Để kiểm soát lạm phát, Ngân hàng Nhà nước sẽ thắt chặt tiền tệ bằng cách duy trì lãi suất cao và hạn chế tăng trưởng tín dụng. Tỷ lệ nợ xấu của một số ngân hàng có thể gia tăng.

Riêng với vụ Vinashin, Chính phủ và các chủ nợ có thể sẽ không thống nhất được cách giải quyết thỏa đáng cho các khoản nợ khi đáo hạn, gây lo ngại cho các nhà đầu tư nước ngoài về tình hình nợ của các công ty nhà nước và ảnh hưởng xấu đến niềm tin thị trường. Trong trường hợp những sự kiện trên xảy ra, thị trường chứng khoán có thể tiếp tục suy giảm.

b) Định hướng phát triển của công ty

Mục tiêu của Công ty trong năm 2011 và các năm tiếp theo là tiếp tục ổn định - phát triển - đầu tư công nghệ - nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự - đa dạng các sản phẩm dịch vụ cung cấp cho nhà đầu tư, quảng bá thương hiệu và niêm yết cổ phiếu trên sàn chứng khoán tập trung năm 2011

Về nhân sự

Tổng số nhân sự đến cuối năm 2011 dự kiến từ 120 -140 người (tăng gần gấp đôi so với năm 2010, chủ yếu tăng thêm nhân viên cho các nghiệp vụ kinh doanh), tìm kiếm, bổ sung thêm nhân sự có chất lượng cho các phòng, bộ phận và Chi nhánh Sài Gòn theo yêu cầu công việc. Hình thức tuyển dụng thông qua thi tuyển, giới thiệu, mời về làm việc (đối với nhân sự chất lượng cao).

Sắp xếp, điều chỉnh, bổ nhiệm, phân công nhiệm vụ phù hợp với khả năng, năng lực của các nhân viên. Mở thêm phòng dịch vụ khách hàng, phòng phát triển khách hàng để đạt được kế hoạch năm 2011 tăng số lượng khách hàng mở tài khoản lên 5.000.

Về công nghệ

Phát triển các ứng dụng, phần mềm phục vụ giao dịch thuận tiện, phần mềm phục vụ cho hoạt động đầu tư, quản lý sổ cổ đông, chuyển tiền trực tuyến..., tăng thêm các hình thức giao dịch qua SMS, Mobilephone; nâng cấp website, bảng giá trực tuyến, các phần mềm quản lý nội bộ...

Về sản phẩm dịch vụ

Đa dạng hoá các sản phẩm dịch vụ đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

Thường xuyên có các buổi gặp mặt giữa nhân viên môi giới với khách hàng để tìm hiểu nguyện vọng nhu cầu sử dụng dịch vụ của khách hàng, từ đó đưa ra các sản phẩm chăm sóc khách hàng phù hợp theo từng thời kỳ.

Triển khai các dịch vụ tài chính đa dạng áp dụng riêng cho từng nhóm khách hàng theo quy định của UBCKNN.

Hợp tác với các đối tác, doanh nghiệp để bán chéo sản phẩm dịch vụ nhằm lôi kéo khách hàng, quảng bá hình ảnh của OCS.

Quảng bá, phát triển thương hiệu

Thông qua các sản phẩm, bài viết của Phòng Phân tích về thị trường chứng khoán, các chính sách vĩ mô của Chính phủ hoặc sự biến động lớn về kinh tế, tài chính, tiền tệ, giá vàng, dầu, tỷ giá... trên thế giới và trong nước đăng trên báo mạng, báo viết... để quảng bá hình ảnh của OCS.

Tổ chức hội nghị khách hàng ít nhất 02 lần trong năm. Trong lễ kỉ niệm 5 năm ngày thành lập công ty mời các đối tác, khách hàng lớn tham dự để tăng cường hợp tác, ký kết thêm các hợp đồng tư vấn, chăm sóc khách hàng.

Phối hợp với PR của OceanGroup, OceanBank và các đối tác khác để giới thiệu về OCS tới công chúng.

Quy mô, mạng lưới

Mở thêm chi nhánh/phòng giao dịch tại các tỉnh/thành phố phù hợp (Cần Thơ, Hà Nội, TP Hồ Chí Minh, Thanh Hoá ...).

Xây dựng mạng lưới cộng tác viên phát triển mạng lưới khách hàng giao dịch chứng khoán;

Hợp tác toàn diện với OceanBank và các đơn vị khác để phát triển sản phẩm dịch vụ và nâng vị thế của OCS trên thị trường.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo tình hình tài chính

<i>TT</i>	<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>Năm 2010</i>	<i>Năm 2009</i>
1	Cơ cấu tài sản			
	- Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	98.99	99.16
	- Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	1.01	0.84
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	79.65	84.43
	- Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	20.35	18.83
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1.24	1.22
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	1.24	1.22
4	Tỷ suất lợi nhuận			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản	%	0.84	1.52
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ doanh thu thuần	%	4.36	11.76
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu	%	4.33	13.05

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Tổng doanh thu năm 2010 tăng 43% so với năm 2009, trong đó doanh thu môi giới tăng 134%, doanh thu tự doanh tăng 75%, đặc biệt doanh thu tư vấn tăng 549%

Lợi nhuận thuần về hoạt động kinh doanh giảm 37% so với năm 2009, do chi phí hoạt động kinh doanh năm 2010 tăng 58% so với năm 2009 (trong đó chi phí dự phòng

đầu tư chứng khoán tăng 433% so với năm 2009 do thị trường chứng khoán cuối năm 2010 giảm mạnh), công ty đầu tư nhiều hơn vào phần công nghệ, thiết bị dụng cụ quản lý, mở rộng thêm văn phòng hoạt động do vậy chi phí khấu hao và chi phí phân bổ năm 2010 so với năm 2009 tăng.

Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2010 đạt gần 13 tỷ đồng.

3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được

- Đã tiến hành rà soát đội ngũ nhân sự, thực hiện điều chỉnh việc phân công công việc phù hợp với khả năng của từng nhân viên, tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho các nhân viên nghiệp vụ về kiến thức của thị trường chứng khoán, kỹ năng giao tiếp, tư vấn cho khách hàng.
- Xây dựng và hoàn thiện hệ thống các quy trình nghiệp vụ đảm bảo tính chặt chẽ, kiểm soát được rủi ro.
- Tư vấn, chăm sóc khách hàng gia tăng giá trị giao dịch, đa dạng sản phẩm dịch vụ, phương thức đặt lệnh trực tuyến và nhiều tiện ích cho khách hàng.

IV. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của OCS: Công ty Cổ phần tập đoàn Đại Dương nắm giữ 75% Vốn điều lệ của OCS.
- Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan:

Loại CK đầu tư	Số lượng	Giá trị	Tỷ lệ
Ngân hàng TMCP Đại Dương *	361.620	3.616.200.000	0,1%

(*) Hiện đang nắm giữ 11% Vốn điều lệ của OCS

V. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của công ty

Cơ cấu tổ chức của OCS theo mô hình công ty cổ phần hoạt động trong lĩnh vực chứng khoán, bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông
- Ban kiểm soát

- Hội đồng quản trị
- Ban Tổng Giám đốc
- Các phòng ban nghiệp vụ
- Chi nhánh
- Phòng Giao dịch

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban Tổng Giám đốc.

Ông Vũ Hồng Sơn - Tổng giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 15/02/1969
- Số CMND: 111320851 do CA Hà Tây cấp ngày 11/07/2001
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: số nhà 31 Lý Tự Trọng, phường Quang Trung, thành phố Hà Đông, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế

Bà Lê Thị Ánh Tuyết - Phó Tổng Giám đốc

- Ngày tháng năm sinh: 08/03/1973
- Số CMND: 011819093 do CA Hà Nội cấp ngày 24/02/2001
- Quốc tịch: Việt Nam
- Địa chỉ thường trú: P143 Ngõ 658 Trương Định, Hoàng Mai, Hà Nội
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính – Ngân hàng

3. **Quyền lợi của Ban Tổng Giám đốc:** Tiền lương, thưởng và các quyền lợi khác của Ban Tổng Giám đốc theo quy định tại Điều lệ, Quy chế lương của Công ty và Hợp đồng lao động ký kết giữa Ban Tổng Giám đốc và Công ty.

4. Số lượng cán bộ, nhân viên trong Công ty là 72 người (Hội sở: 58 người, chi nhánh: 14 người) trong đó số lượng cán bộ nhân viên nghiệp vụ là đã có đủ chứng chỉ hành nghề chứng khoán do UNCKN cấp là 22 người.

5. Chính sách đối với người lao động:

- Được sắp xếp, bố trí, phân công công việc phù hợp với nhu cầu của Công ty và trình độ, năng lực chuyên môn;
- Được cử đi học tập, đào tạo nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của Công ty;
- Được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước (hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, BHTN, nghỉ ốm đau, thai sản, nghỉ phép ... và các chế độ khen thưởng, phúc lợi khác)

6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, kế toán trưởng:

- Bổ sung thêm 02 thành viên Hội đồng quản trị
- Bổ sung thêm 02 thành viên Ban kiểm soát
- Kế toán trưởng: Không đổi

VI. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY**1. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát****a) Thành viên và cơ cấu của HĐQT và BKS****❖ Hội đồng quản trị**

Ông Hà Văn Thắm	Chủ tịch
Bà Nguyễn Thị Dung	Thành viên
Bà Lê Thị Ánh Tuyết	Thành viên
Bà Lê Thị Thu Thủy	Thành viên
Ông Vũ Hồng Sơn	Thành viên

❖ Ban kiểm soát:

Bà Nguyễn Thị Lan Hương	Trưởng ban
Bà Nguyễn Phương Thảo	Thành viên
Ông Hoàng Văn Tuyển	Thành viên

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2010

Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị tổ chức các cuộc họp để nghe báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động của Công ty đồng thời trên cơ sở các đề xuất, kiến nghị của Ban Tổng Giám đốc, Hội đồng quản trị thảo luận và ra các quyết sách phù hợp, định hướng cho sự phát triển bền vững của Công ty.

c) Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2010

- Giám sát Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong công tác quản lý; điều hành hoạt động kinh doanh, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính năm 2010.
- Thẩm định báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính 6 tháng và báo cáo năm của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Chủ động xem xét sổ sách kế toán và các tài liệu liên quan của Công ty khi xét thấy cần thiết, đặc biệt trong giai đoạn khủng hoảng tài chính thế giới, hạn chế đến mức tối đa các rủi ro có thể phát sinh trước diễn biến phức tạp của tình hình thị trường chứng khoán Việt Nam và thế giới.
- Kiến nghị Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông có các biện pháp cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.

d) Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty

- Tăng cường sự phối kết hợp giữa Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh doanh và tuân thủ quy định pháp luật chứng khoán.
- Xây dựng văn hóa quản trị doanh nghiệp, đảm bảo hoạt động quản trị thống nhất và minh bạch.
- Tuân thủ chặt chẽ quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.

e) Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát: theo quy định tại Điều lệ Công ty và được Đại hội cổ đông biểu quyết thông qua mức cụ thể.

f) Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT: (Tính đến ngày 31/12/2010)

Họ tên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần ban đầu		Thay đổi tỷ lệ nắm giữ CP			Tỷ lệ SH CP hiện tại	
	Số CP	%	Chuyển nhượng	Nhận CN	%	Số CP	%
Hà Văn Thắm	12.070.000	40.23	12.000.000			70.000	0,23

g) Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, cổ đông lớn và các giao dịch khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát và những người liên quan tới các đối tượng trên:

- Ngày 20/09/2010 được sự chấp thuận của UBCKNN, Ông Hà Văn Thắm nắm giữ 40,23% Vốn điều lệ của Công ty đã chuyển nhượng cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đại Dương 12.000.000 cổ phần tương ứng với 40% Vốn điều lệ. Số cổ phần còn lại sau khi chuyển nhượng là 70.000 cổ phần, chiếm 0,23% Vốn điều lệ của Công ty.
- Ngày 20/09/2010 được sự chấp thuận của UBCKNN, Bà Nguyễn Thị Thu Hà nắm giữ 8,78% Vốn điều lệ của Công ty đã chuyển nhượng cho Công ty cổ phần Tập đoàn Đại Dương 1.600.000 cổ phần, tương ứng với 5,33% Vốn điều lệ. Số cổ phần còn lại sau khi chuyển nhượng là 1.034.000CP chiếm 3,45% vốn điều lệ của Công ty.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông (tính đến 31/12/2010)

a) Cổ đông trong nước

Cổ đông là tổ chức

- Số lượng: 03
- Tỷ lệ nắm giữ: 96,32%
- Cụ thể:

1) Ngân hàng TMCP Đại Dương

Trụ sở: 199, Nguyễn Lương Bằng, Thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương

Điện thoại: 0320.892146

Fax: 0320.892039

Ngành nghề hoạt động: Ngân hàng

Tỷ lệ góp vốn: 11%

2) Công ty CP Tập đoàn Đại Dương

Trụ sở: Số 4 Láng Hạ, Thành Công, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 043.7726789 Fax: 043.7726878

Ngành nghề hoạt động: Xây dựng và bất động sản.

Tỷ lệ góp vốn: 75%

3) Doanh nghiệp tư nhân Hà Bảo

Trụ sở: Số 111 Phố Huế, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Ngành nghề kinh doanh:

Tỷ lệ góp vốn: 10.32%

2.2. Cổ đông nước ngoài: Không có

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2011

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

HÀ VĂN THẮM

(Đã ký)